

Số: 29/NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI ban hành theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12/04/2021.

Căn cứ vào nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI, ngày 05 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty; Báo cáo tài chính năm; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2022.

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng doanh thu	đồng	335 000 000 000
1.1	Doanh thu sản xuất	đồng	168 000 000 000
-	Sửa chữa thiết bị	đồng	40 000 000 000
-	Sản xuất Gông, TG,TC	đồng	70 000 000 000
-	Sản xuất cầu máng cào	đồng	3 000 000 000
-	Sản xuất lưới nóc lò	đồng	32 000 000 000
-	Chế tạo thiết bị áp lực	đồng	10 000 000 000
-	Chế tạo cơ khí khác	đồng	13 000 000 000
1.2	DT kinh doanh tổng hợp	đồng	167 000 000 000
-	Kinh doanh vật tư thiết bị trong nước	đồng	100 000 000 000
-	Kinh doanh vật tư thiết bị nhập khẩu	đồng	67 000 000 000
2	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10 525 290
3	Lao động bình quân	Người	119
4	Lợi nhuận	đồng	2 500 000 000
5	Trả cổ tức 10%/vốn điều lệ 12 tỷ đồng	đồng	1 200 000 000

6	Khấu hao tài sản cố định	đồng	985 966 494
7	Quỹ Tiền lương	đồng	15 030 113 922
8	Nộp ngân sách nhà nước dự kiến	đồng	6 933 000 000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	đồng	600 000 000
9.1	Đầu tư xe nâng hàng 2 tấn	đồng	600 000 000

3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 của công ty đã được Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán.

Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	171 036 092 850
2. Tài sản dài hạn	3 209 106 006
3. Nợ phải trả	157 556 866 849
4. Vốn chủ sở hữu	16 688 332 007
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2022	2 053 038 682
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	530 163 297 687
6. Giá vốn hàng bán	492 951 373 628
7. Lợi nhuận gộp	37 211 924 059
8. Doanh thu tài chính	440 658 721
9. Chi phí tài chính	5 643 723 052
10. Chi phí bán hàng	17 425 383 365
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 517 442 361
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	4 066 034 002
13. Thu nhập khác	121 770 000
14. Chi phí khác	1 140 933 359
15. Lợi nhuận khác	-1 019 163 359
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	3 046 870 643
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2022	1 839 469 725
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2022	10 078 034 895
19. Số thuế đã nộp trong năm 2022	10 404 352 856
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2023	1 513 151 764

4. Thống nhất ủy quyền đề Hội đồng quản trị Công ty đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

5. Thống nhất ủy quyền giao cho Giám đốc Công ty được thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hóa và sửa chữa thiết bị trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP và các công ty trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoán sản Việt Nam.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty như sau:

6.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Nội dung	Số tiền (đồng)
I. Doanh thu bán hàng 2022	530 163 297 687
1. Doanh thu bán hàng	530 163 297 687
II. Phân phối lợi nhuận năm 2022	
1. Tổng lợi nhuận trước thuế	3 046 870 643

- Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	1 922 289 161
+ Phụ cấp HĐQT, BKS thành viên không tham gia SX	186 000 000
+ CP lãi vay vượt mức khống chế theo NĐ 68	1 736 289 161
+ Truy thu thuế giá trị gia tăng	
2. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp	4 969 159 804
3. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	993 831 961
+ Thuế TNDN 20%	993 831 961
+ Bù trừ thuế TNDN nộp quá theo NĐ 68	
4. Lợi nhuận sau thuế	2 053 038 682
5. Lợi nhuận phân phối	2 053 038 682
5.1 Trích quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	613 038 682
Trong đó:	
- Quỹ khen thưởng (40%)	199 315 473
- Quỹ phúc lợi (60%)	298 973 209
5.3 Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	114 750 000
5.4 Trả cổ tức (12% năm x 12 000 000 000)	1 440 000 000
+ Cổ tức cổ phần nhà nước	734 400 000
+ Cổ tức cổ phần phổ thông	705 600 000

6.2 Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022

- Tổng mức chi trả cổ tức: 12% / vốn điều lệ 12 000 000 000 đồng = 1 440 000 000 đồng

Trong đó:

+ Trả cổ tức cho cổ phần nhà nước (51%): 734 400 000 đồng

+ Trả cổ tức cho cổ phần phổ thông (49%): 705 600 000 đồng

7. Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2023 với tổng số lao động tuyển dụng là 08 lao động công nghệ.

8. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

1. Quyết toán thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS năm 2022

a. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2022 với tổng số tiền là: 363 120 000 đồng trong đó:

+ Chi trả thù lao HĐQT: 233 280 000 đồng

+ Chi trả thù lao BKS: 129 840 000 đồng

2. Kế hoạch mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2023:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng
Thành viên HĐQT	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng
Trưởng ban kiểm soát	19 900 000 đồng	20%	3 980 000 đồng
Thành viên BKS	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào các nội dung đã được thông qua tại Điều 1 để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty triển khai thực hiện nội dung nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ công ty và tuân thủ các quy định, quy chế và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Nơi nhận:

- B/c UB chứng khoán Nhà nước;
- B/c Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- HĐQT, BKS, bộ máy điều hành công ty;
- Báo cáo Tổng công ty CNM Việt Bắc;
- Các cổ đông công ty;
- Website công ty
- Lưu HĐQT, HSDH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA** ✓



Đỗ Huy Hùng

Số: 30/BB-ĐHCD

Hà nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC-VVMI

Thực hiện nghị quyết số 02/NQ- HĐQT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Hôm nay ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực-VVMI, vào hồi 08 giờ 00 phút Đại hội đồng cổ đông được tổ chức trọng thể.

I/- Thành phần tham dự đại hội gồm có:

Là các ông, bà là thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát Công ty và 72 vị cổ đông của công ty, sở hữu và đại diện cho 1 078 863 cổ phần/1 200 000 cổ phần, bằng 89,9 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)

- **Chủ trì đại hội:** Ông Đỗ Huy Hùng - Chủ tịch HĐQT Công ty.

- **Thư ký đại hội:** Ông Lại Trung Minh - Thư ký Công ty

II/- Nội dung Đại hội

Sau lễ chào Cờ, khai mạc; giới thiệu thành phần tham dự Đại hội; Đại hội đã tiến hành làm việc:

1. Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông và Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, chương trình Đại hội:

- Vào hồi 08h00 Đại hội được nghe Ông Nguyễn Hữu Toàn – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và công bố có 72 vị cổ đông có mặt đều đủ tư cách tham dự Đại hội. Những cổ đông có mặt sở hữu và đại diện cho 1 078 863 cổ phần/1 200 000 cổ phần, bằng 89,9 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty do ông Phạm Công Lộc trình bày với số phiếu biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty do ông Đỗ Huy Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày với số phiếu biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực-VVMI, căn cứ vào số đại biểu cổ đông nắm giữ

cổ phần có mặt dự đại hội; Đại hội đồng cổ thường niên năm 2023 của Công ty đã đủ các điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Đại hội đã nghe trình bày các báo cáo sau:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do ông Nguyễn Mạnh Tú - Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty trình bày.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 do ông Đỗ Huy Hùng – Chủ tịch HĐQT công ty trình bày.

- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, báo cáo tài chính, báo cáo công tác quản lý điều hành của HĐQT, Giám đốc năm 2022. Kế hoạch hoạt động năm 2023 do Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày.

- Xin phê duyệt thông qua các tờ trình:

+ Xin phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính năm 2022.

+ Xin phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty.

+ Xin phê duyệt Quyết toán thù lao năm 2022 và mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023.

+ Xin phê duyệt thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc công ty ký các hợp đồng cung cấp hàng hóa, sửa chữa thiết bị với các đơn vị trong tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP và các công ty con trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

+ Xin phê duyệt thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

+ Xin phê duyệt thông qua kế hoạch SXKD năm 2023, kế hoạch tuyển dụng lao động, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023.

3. Đại hội tiến hành thảo luận vào các báo cáo, tờ trình:

- Đại hội cũng đã nghe các Cổ đông tham dự đại hội phát biểu ý kiến đóng góp vào các báo cáo như sau:

+ Ông Nguyễn Cảnh Ngọc: Hoàn nhất trí với các báo cáo và các tờ trình. Đề nghị công ty tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được trong năm 2022, chỉ đạo bám sát thị trường để tìm kiếm việc làm để tung doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Ông Phạm Quang Khải: Hoàn nhất trí với các báo cáo và các tờ trình, Tuy nhiên hệ số công nợ vẫn còn cao so với quy định, đề nghị công ty có các giải pháp để thu hồi công nợ theo đúng quy định, Cần đầu tư thêm các máy móc thiết bị để làm làm tăng năng suất lao động

- Đại hội cũng được nghe các trả lời chất vấn của Đoàn chủ tịch về việc triển khai kế hoạch năm 2022.

+ Đẩy mạnh công tác tuyển dụng lao động, cân đối lao động phù hợp để tăng năng suất và thu nhập cho người lao động.

+ Chủ động các nguồn cung cấp vật tư đảm bảo vật tư phục vụ cho sản xuất. ✓

+ Chỉ đạo các đơn vị nhận khoán chủ động trong công tác tìm kiếm việc làm để tăng thêm việc làm cho người lao động.

+ Tập trung nghiên cứu cải tiến kỹ thuật (tự động hoá trong sản xuất) để làm giảm sức lao động tăng năng suất lao động.

4. Đại hội đã biểu quyết thông qua từng vấn đề như sau:

4.1 Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.

- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, báo cáo tài chính, báo cáo công tác quản lý điều hành của HĐQT, Giám đốc năm 2022. Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2 Đại hội đã biểu quyết phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính sau kiểm toán độc lập:

Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	171 036 092 850
2. Tài sản dài hạn	3 209 106 006
3. Nợ phải trả	157 556 866 849
4. Vốn chủ sở hữu	16 688 332 007
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2022	2 053 038 682
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	530 163 297 687
6. Giá vốn hàng bán	492 951 373 628
7. Lợi nhuận gộp	37 211 924 059
8. Doanh thu tài chính	440 658 721
9. Chi phí tài chính	5 643 723 052
10. Chi phí bán hàng	17 425 383 365
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 517 442 361
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	4 066 034 002
13. Thu nhập khác	121 770 000
14. Chi phí khác	1 140 933 359
15. Lợi nhuận khác	-1 019 163 359
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	3 046 870 643
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2022	1 839 469 725
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2022	10 078 034 895
19. Số thuế đã nộp trong năm 2022	10 404 352 856
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2023	1 513 151 764

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3 Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Nội dung	Số tiền (đồng)
I. Doanh thu bán hàng 2022	530 163 297 687
1. Doanh thu bán hàng	530 163 297 687
II. Phân phối lợi nhuận năm 2022	
1. Tổng lợi nhuận trước thuế	3 046 870 643
- Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	1 922 289 161
+ Phụ cấp HĐQT, BKS thành viên không tham gia SX	186 000 000
+ CP lãi vay vượt mức khống chế theo NĐ 68	1 736 289 161
+ Truy thu thuế giá trị gia tăng	
2. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp	4 969 159 804
3. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	993 831 961
+ Thuế TNDN 20%	993 831 961
+ Bù trừ thuế TNDN nộp quá theo NĐ 68	
4. Lợi nhuận sau thuế	2 053 038 682
5. Lợi nhuận phân phối	2 053 038 682
5.1 Trích quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	613 038 682
Trong đó:	
- Quỹ khen thưởng (40%)	199 315 473
- Quỹ phúc lợi (60%)	298 973 209
5.3 Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	114 750 000
5.4 Trả cổ tức (12% năm x 12 000 000 000)	1 440 000 000
+ Cổ tức cổ phần nhà nước	734 400 000
+ Cổ tức cổ phần phổ thông	705 600 000

4.4 Thống nhất thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

- Tổng mức chi trả cổ tức:

12% / vốn điều lệ 12 000 000 000 đồng = 1 440 000 000 đồng

Trong đó:

+ Trả cổ tức cho cổ phần nhà nước (51%): 734 400 000 đồng

+ Trả cổ tức cho cổ phần phổ thông (49%): 705 600 000 đồng

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.5 Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

1. Quyết toán thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS năm 2022

a. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2022 với tổng số tiền là: 363 120 000 đồng trong đó:

+ Chi trả thù lao HĐQT: 233 280 000 đồng

+ Chi trả thù lao BKS: 129 840 000 đồng

2. Kế hoạch mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2023:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng

Thành viên HĐQT	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng
Trưởng ban kiểm soát	19 900 000 đồng	20%	3 980 000 đồng
Thành viên BKS	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.6 Thông qua việc ủy quyền để Hội đồng quản trị Công ty đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.7 thông qua việc ủy quyền giao cho Giám đốc Công ty được thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hóa và sửa chữa thiết bị trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP và các công ty trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.8 Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

a. Mục tiêu tổng quát: Đẩy mạnh sản xuất, quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo tiến độ đầu tư các dự án; điều hành kế hoạch một cách linh hoạt thích ứng với thị trường có nhiều biến động với mục tiêu **“An toàn - Đổi mới - Tăng trưởng - Hiệu quả”**.

b. Mục tiêu cụ thể.

Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành công ty xúc tiến các biện pháp như: tăng cường công tác tiếp thị và tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng sản phẩm, khai thác tốt thị trường bán buôn vật tư thiết bị, quản trị tốt chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, đầu tư thiết bị và mở rộng sản xuất để nâng cao năng lực sản xuất, tăng năng suất lao động, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất ngày càng phát triển của công ty, bảo đảm an toàn tuyệt đối trong sản xuất, không để xảy ra tai nạn lao động và phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch năm 2022 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

- Doanh thu tối thiểu đạt : 335 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu đạt : 2,5 tỷ đồng
- Trả cổ tức cổ đông : 10 %/VĐL 12 tỷ đồng
- Tiền lương b/q cho 1 CBCNV : 10 525 000đ/người- tháng
- Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản
- + Xe nâng hàng 2 tấn : 600 000 000 đồng

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.9 Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2023

- Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2023 với tổng số lao động tuyển dụng là 08 lao động công nghệ ✓

Có 72 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT ký phê duyệt quyết toán tài chính, chi trả cổ tức, trích lập các quỹ, mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 theo nội dung Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.


Chỉ đạo bộ máy điều hành, tìm mọi biện pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội thông qua.

Đại hội đã nhất trí tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tổng số phiếu là 1 078 863 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này đã được đọc trước đại hội và tất cả các cổ đông tham dự đại hội nhất trí thông qua.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút ngày 05 tháng 4 năm 2023.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lại Trung Minh

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Huy Hùng